

**Chỉ số thế giới**

Dow Jones	+0.98	+0.00%
DAX*	+106.30	+0.77%
FTSE 100*	+6.87	+0.10%
Nikkei 225	-218.17	-0.72%
Hang Seng	+49.46	+0.16%

**Hợp đồng tương lai chỉ số \***

US 30*	+22.5	+0.07%
DAX*	+38.0	+0.27%
FTSE 100*	-9.5	-0.14%
Nikkei 225*	-62.0	-0.21%
Hang Seng*	0.0	0.00%

\* Số liệu của phiên liền trước

**XU HƯỚNG DÒNG TIỀN**

Sau 3 phiên tăng điểm mạnh liên tiếp, VN-Index có một phiên điều chỉnh nhẹ giảm 0,88 điểm (-0,07%). KLGD khớp lệnh trong phiên đạt 547 triệu cổ phiếu giảm nhẹ 6,5% so với phiên liền trước. Nhìn chung, độ rộng thị trường ở trạng thái cân bằng, số cổ phiếu tăng giá là 203 so với 230 cổ phiếu giảm giá.

Khối ngoại bán ròng nhẹ gần 13 tỷ đồng sau 2 phiên mua ròng mạnh mẽ. Khối tự doanh cũng bán ròng với GTGD 98,27 tỷ đồng.

Diễn biến thị trường thể hiện khá rõ tâm lý do dự của nhà đầu tư khi mà VN-Index đã tiến dần đến vùng kháng cự mạnh vùng 1.180 - 1.200. Nếu tính từ vùng đáy 1.000 điểm thì chỉ sau 2 tuần chỉ số đã tăng tới hơn 150 điểm và nhiều cổ phiếu đã tăng mạnh 20 - 30%. Nếu dòng tiền hấp thụ tốt lực cung chốt lời vùng đỉnh trong các phiên tới thì chúng ta có thể kỳ vọng thị trường sớm vượt đỉnh 1.200 trong tuần cuối tháng 2 hoặc tuần đầu tháng 3 tới.

**Chỉ số trong nước**

	HSX	HNX
Chỉ số	1,173.50	231.18
Thay đổi (%)	-0.07	+0.10
Thay đổi	-0.88	+0.22
Tổng GTGD (tỷ)	14,745.0	1,772.0
NĐTNN ròng (tỷ)	-12,84	-13,6
Tự doanh ròng (Tỷ)	-98,27	
PE	18.27	15.55

**HDTL chỉ số**

	VN30	VN30F1
Chỉ số	1180.59	1187.3
Thay đổi (%)	-0.62	-0.78
Thay đổi	-7.35	-9.30
Basic		+6.71

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ****Phân tích kỹ thuật:**

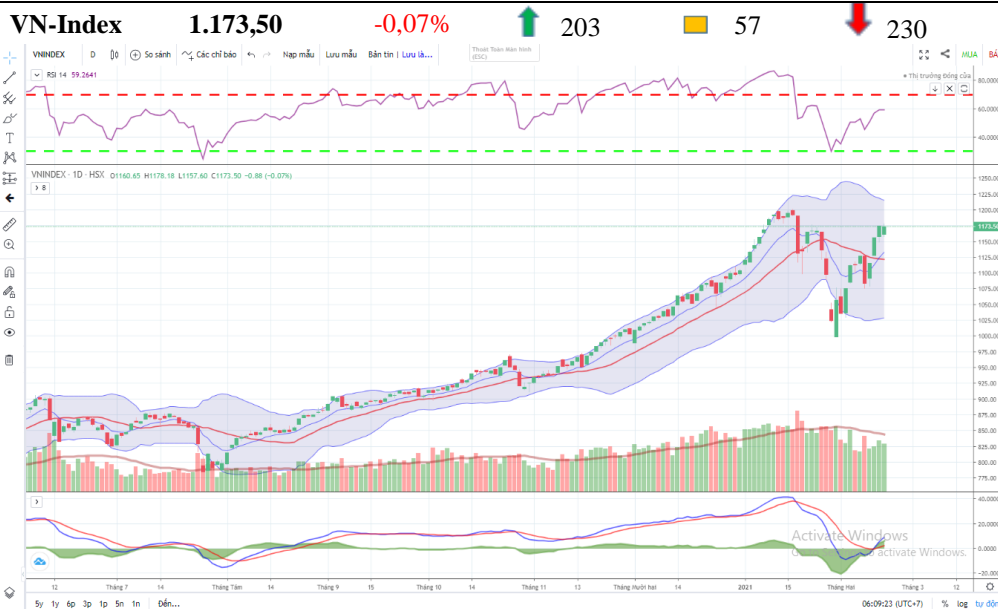
Về mặt kỹ thuật: VN-Index có phiên điều chỉnh được đánh giá là tích cực thể hiện ở giá đóng cửa ở mức cao trong phiên, KLGD giảm nhẹ so với phiên liền trước sau 03 phiên tăng mạnh. Nhiều cổ phiếu mạnh tiếp tục vượt đỉnh bất chấp sự điều chỉnh của thị trường, ACB là điểm nhấn tích cực phiên cuối tuần trước.

Mức kháng cự và hỗ trợ gần nhất của VN-Index lần lượt là 1.180 - 1.200 và 1.130

**Khuyến nghị:**

Chỉ số đã tiếp cận vùng kháng cự mạnh và có những điều chỉnh tích cực trong phiên cuối tuần trước. Dự kiến những phiên đầu tuần mới thị trường sẽ tiếp tục rung lắc để kiểm định sức mạnh dòng tiền. Một sự điều chỉnh và tích lũy tích cực (giá biến động trong biên độ hẹp, KLGD khớp lệnh giảm dần) sẽ là yếu tố nền tảng cho việc VN-Index vượt đỉnh thời đại. Vì vậy, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư tiếp tục nắm giữ danh mục cổ phiếu hiện có và quan sát thị trường chưa vội mở mua mới.

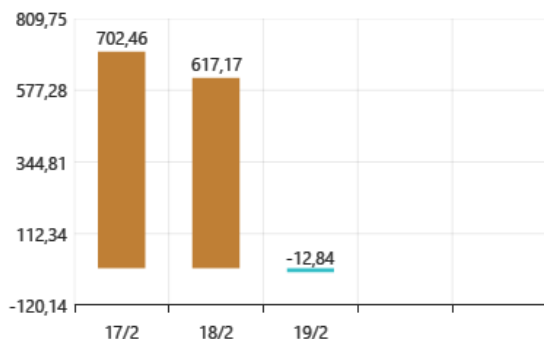
Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí	-1.7%	32.6%
Hóa chất	1.4%	116.5%
Tài nguyên Cơ bản	0.0%	91.4%
Xây dựng và Vật liệu	0.1%	38.5%
Hàng & Dịch vụ CN	0.2%	24.3%
Ô tô và phụ tùng	-0.5%	-12.3%
Thực phẩm và đồ uống	-0.3%	31.6%
Hàng cá nhân & GD	0.9%	28.6%
Y tế	0.8%	15.8%
Bán lẻ	-1.0%	29.7%
Truyền thông	-0.2%	5.0%
Du lịch và Giải trí	-0.2%	1.7%
Viễn thông	1.5%	43.7%
Điện, nước & XD - KĐ	-0.6%	15.2%
Bảo hiểm	-0.2%	13.2%
Bất động sản	-0.3%	33.6%
Dịch vụ tài chính	0.3%	79.3%
Ngân hàng	0.5%	26.5%
CNTT	-1.6%	56.7%



## TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

## GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX

Giao dịch NĐTNN - Ngày

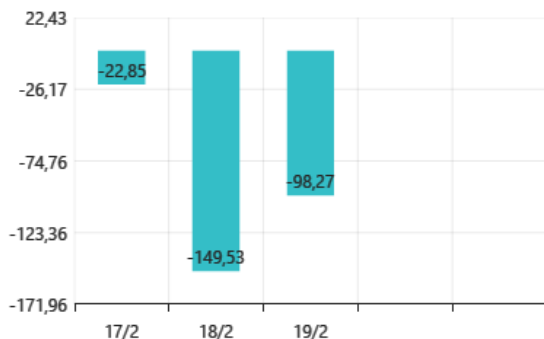


Giá trị mua ròng (Tỷ VND)



## GIAO DỊCH TỰ DOANH TRÊN HSX

Giao dịch tự doanh ròng - Ngày

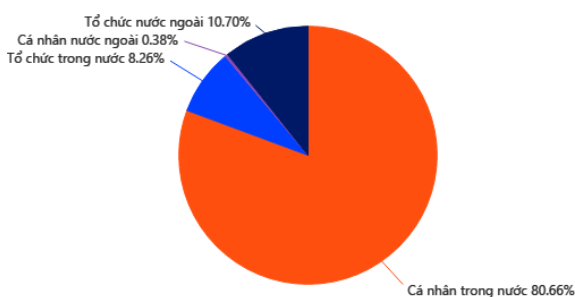


Giá trị mua ròng (Tỷ VND)



## GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ

Tổng GTGD (Mua + Bán)




## Ngành thép “ngược dòng” thắng lớn

Trong bối cảnh dịch Covid-19 kéo dài ảnh hưởng đến nhiều ngành kinh tế thì ngành thép lại đang “ngược dòng”, nhiều doanh nghiệp đạt doanh thu, lợi nhuận tốt. Dự báo năm 2021 sẽ tiếp tục là một năm thuận lợi với các doanh nghiệp thép Việt Nam.

<https://cafef.vn/nganh-thep-nguoc-dong-thang-lon-20210219090823858.chn>

## Vaccine Covid-19 'made in Vietnam' có thể tiêm vào tháng 5 tới

Phó Cục trưởng Cục Khoa học công nghệ & Đào tạo cho biết với tiến độ hiện nay, vaccine Covid-19 Made in Vietnam có thể được tiêm rộng rãi vào tháng 5 tới.

Công suất sản xuất vaccine của Việt Nam có thể đạt 100 triệu liều mỗi năm.

<https://ndh.vn/thoi-su/vaccine-covid-19-made-in-vietnam-co-the-tiem-vao-thang-5-toi-1285905.html>

## ĐIỂM NHẤN VĨ MÔ

## Một số chính sách và thông tin vĩ mô lớn ảnh hưởng tới TTCK 2021

Vĩ mô quốc tế:		Ảnh hưởng	
1	FED, ECB nới lỏng tiền tệ, hạ/giữ nguyên lãi suất	Tích cực	Đang ảnh hưởng
2	Kinh tế Trung Quốc hồi phục mạnh	Tích cực	Đang ảnh hưởng
3	Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung	Tích cực	Đang ảnh hưởng
4	Lộ trình Vắc Xin Covid 19 tích cực	Tích cực	Đang ảnh hưởng
Vĩ mô Việt Nam:			
1	Sửa đổi luật đầu tư – luật doanh nghiệp	Tích cực	Chưa ảnh hưởng
2	Nâng hạng thị trường sơ cấp FTSE Russell, tăng tỷ trọng trong rổ MSCI Frontier	Tích cực	Đang ảnh hưởng
3	Cổ phần hóa và thoái vốn DNNN	Tích cực	Đang ảnh hưởng
4	NHNN giảm lãi suất, CP đẩy mạnh đầu tư công	Tích cực	Đang ảnh hưởng
5	Việt Nam nằm trong danh sách thao túng tiền tệ, tỷ giá USD/VND giảm mạnh	Tích cực	Đang ảnh hưởng
6	Các hiệp định thương mại tự do: EVFTA, UKVFTA, RCEP ASEAN	Tích cực	Đang ảnh hưởng
7	Luật chứng khoán sửa đổi	Tích cực	Đang ảnh hưởng
8	Cho phép bán chứng khoán chờ về	Tích cực	Chưa ảnh hưởng

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	HPG	43.45	22.9	05/08/2020	30.5	20			89.7%	
2	VRE	34.5	33	18/02/2020	50	28			4.54%	

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	REE	36.9	33.8	05-08-20	38	32.7	37.2	31-08-20	10.1%	Gần giá mục tiêu, KC mạnh
2	FPT	49.5	46.3	05-08-20	53	43.5	50.3	31-08-20	8.6%	Cổ tức 10% TM 17/08/20
3	VHC	38.1	36.6	13-08-20	34.3	23.5	38.8	31-08-20	6.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
4	CMX	14.9	13.64	13-08-20	19	14	15.2	31-08-20	11.4%	CP thưởng 10:1 ngày 26/08/2020
5	VCB	83.6	82	13-08-20	63	41.2	84.5	07-09-20	3.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
6	PHR	56.5	53.2	13-08-20	42	35	58	31-08-20	9.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
7	SJS	22.9	22.2	24-08-20	28	21	23	04-09-20	3.6%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
8	PLX	52.5	46.9	24-08-20	65	45	53.1	31-08-20	13.2%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
9	PVB	17.9	16.3	24-08-20	24	15	18.1	31-08-20	11.0%	Cổ tức 10% tiền mặt 24/09/2020
10	MBB	17.7	17.4	24-08-20	24	17	18.05	07-09-20	1.7%	CP có dấu hiệu suy yếu
11	PVD	11.3	10.55	24-08-20	19	10	11.55	04-09-20	9.5%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
12	PVS	12.7	12.2	24-08-20	24	11.5	12.9	04-09-20	5.7%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
13	CTD	76.2	78.2	24-08-20	111	75	76	01-09-20	-2.6%	Cổ tức 30% 28/08/2020, CP suy yếu
14	MSN	54.6	52.8	24-08-20	65	48.5	56.6	07-09-20	7.2%	CP có dấu hiệu suy yếu
15	GEX	25.95	21.3	25-08-20	28	20	25.95	07-09-20	21.8%	Đã tăng hơn 20% kể từ điểm mua

## THỐNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
19/02/2021	VN30F2103	-5 (-0.42%)	1176	1178	1193.3	1168.9	168,285	
19/02/2021	VN30F2104	-4.40 (-0.37%)	710	723	732	1171	413	
19/02/2021	VN30F2106	-0.50 (-0.04%)	709.9	720	725.9	1170.5	113	
19/02/2021	VN30F2109	0.80 (0.07%)	710	716	724.8	1175.7	65	

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
SFI	39,90	+2,60/+6,97%	95.900		TPC	10,20	-0,75/-6,85%	4.100	
LGC	79,90	+5,20/+6,96%	400.000		NAV	20,50	-1,40/-6,39%	100.000	
SJS	42,45	+2,75/+6,93%	302.500		HU1	8,32	-0,56/-6,31%	100.000	
ILB	24,15	+1,55/+6,86%	322.400		NHH	77,50	-4,90/-5,95%	407.200	
HTN	41,50	+2,65/+6,82%	373.800		ABT	30,60	-1,90/-5,85%	1.000	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
L43	3,30	+0,30/+10,00%	45.700		PSI	6,40	-0,70/-9,86%	500.000	
KTS	15,40	+1,40/+10,00%	17.800		DL1	18,30	-2,00/-9,85%	100.000	
VHE	5,50	+0,50/+10,00%	536.300		TMC	11,00	-1,20/-9,84%	22.000	
VNT	79,50	+7,20/+9,96%	5.200		VC2	10,20	-1,10/-9,73%	8.100	
CSC	28,20	+2,50/+9,73%	166.200		HBE	8,00	-0,80/-9,09%	200.000	

TOP MUA RÒNG HSX					TOP BÁN RÒNG HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
VHM	103,10	-0,10/-0,10%	863.500	88.725.920	VNM	108,00	-1,00/-0,92%	-1.078.800	-116.280.380
VCB	101,30	-0,70/-0,69%	748.000	75.395.100	CTG	37,00	+0,20/+0,54%	-2.611.000	-96.749.570
MSN	94,90	-0,20/-0,21%	526.800	50.071.310	HSG	25,15	+0,25/+1,00%	-2.172.600	-54.367.350
MBB	26,85	+0,65/+2,48%	1.703.221	44.999.020	NVL	80,30	-1,20/-1,47%	-545.000	-44.130.150
VIC	109,00	-1,00/-0,91%	344.500	37.452.890	PVD	22,65	-0,75/-3,21%	-634.900	-14.500.800

## HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NĂM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

## © CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

### Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisor place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222 – Ext: 117** Fax: **(84-4) 39338222**

**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.